

CỤC THADS TỈNH QUẢNG NAM  
CHI CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ  
HUYỆN NÚI THÀNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ...6.80.../TB-CCTHADS

Núi Thành, ngày 23.tháng 9...năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá tài sản

*Căn cứ khoản 2 Điều 98 Luật Thi hành án dân sự;*

*Căn cứ Bản án số 08/2023/KDTM-PT ngày 28/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam;*

*Căn cứ Quyết định thi hành án số 128/QĐ-CCTHADS ngày 11/10/2023 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam;*

*Căn cứ Quyết định cưỡng chế, kê biên xử lý tài sản số 17/QĐ-CCTHADS ngày 19/07/2024 của Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam*

Do đương sự không thoả thuận được về giá và không thoả thuận được việc lựa chọn tổ chức thẩm định giá, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành, địa chỉ: đường Lê Thánh Tông, khối 3, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam cần lựa chọn tổ chức thẩm định giá để ký hợp đồng dịch vụ thẩm định giá đối với các tài sản đã kê biên để đảm bảo thi hành án, như sau:

21 (Hai mươi một) thửa đất thuộc khu dân cư Tam Anh Nam (Giai đoạn 3) tại thôn Nam Định, xã Tam Anh Nam, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam, cụ thể các thửa (lô):

- Lô B6-06 diện tích 155,75m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 939, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136332, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 22,25m.

- Lô B6-10 diện tích 155,75m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 947, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136332, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 22,25m.

- Lô B6-12 diện tích 155,75m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 951, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136332, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 22,25m.

- Lô B6-16 diện tích 155,75m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 959, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136332, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 22,25m.

- Lô B6-19 diện tích 333,85m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 962, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136332, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn.

- Lô A15-05 diện tích 175m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1116, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136333, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 25,0m.

- Lô A15-08 diện tích 175m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1119, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136333, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 25,0m.

- Lô A15-15 diện tích 175m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1126, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136333, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 25,0m.

- Lô A15-16 diện tích 175m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1127, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136333, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 25,0m.

- Lô A15-17 diện tích 175m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1128, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136333, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 25,0m.

- Lô A16-38 diện tích 122,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1090, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136334, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 5,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A18-13 diện tích 171,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 976, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136336, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A18-16 diện tích 171,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 979, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136336, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A18-17 diện tích 171,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 980, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136336, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A18-27 diện tích 122,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 990, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136336, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 5,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A18-32 diện tích 122,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 995, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136336, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 5,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A18-37 diện tích 122,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1000, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136336, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 5,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A18-43 diện tích 122,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1006, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136336, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 5,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A18-45 diện tích 122,5m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1008, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136336, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 5,0m, Chiều dài 24,50m.

- Lô A20-08 diện tích 155,75m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1212, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136338, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 22,25m.

- Lô A21-09 diện tích 154m<sup>2</sup>: thuộc thửa đất số 1180, tờ bản đồ số tờ 13 (Theo giấy chứng nhận QSDĐ số CT 136339, do UBND tỉnh Quảng Nam cấp ngày 22/06/2020, mục đích sử dụng: đất ở nông thôn. Chiều ngang 7,0m, Chiều dài 22,0m.

Vậy, thông báo để các tổ chức thẩm định giá trên địa bàn tỉnh Quảng Nam biết, đăng ký.

**Hồ sơ đăng ký bao gồm:**

1. Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ thẩm định giá; Hồ sơ năng lực (Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ thẩm định giá; dịch vụ công ty cung cấp; mô hình; quy trình thực hiện; nhân sự; hiaáy tờ pháp lý, dự án tiêu biểu...) và các tài khác có liên quan.

2. Tổ chức thẩm định giá cung cấp bản chính hoặc bản sao y bản chính các giấy tờ, tài liệu do tổ chức mình ban hành; cung cấp bản sao có chứng thực các giấy tờ tài liệu khác không do tổ chức mình ban hành. Cơ quan thi hành án dân sự không hoàn trả hồ sơ đối với tổ chức thẩm định giá tài sản không được lựa chọn.

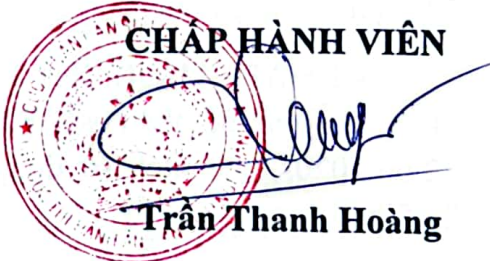
**Thời gian nộp hồ sơ:** từ ngày 23 tháng 09 năm 2024 đến hết ngày 25 tháng 09 năm 2024 (nộp hồ sơ vào giờ hành chính).

**Hình thức nộp hồ sơ:** Trực tiếp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành.

**Địa chỉ nộp hồ sơ:** Chi cục Thi hành án dân sự huyện Núi Thành, địa chỉ: đường Lê Thánh Tông, khối 3, thị trấn Núi Thành, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

**Nơi nhận:**

- Trang thông tin điện tử Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Núi Thành;
- Lưu: VT, HSTHA.

**CHẤP HÀNH VIÊN**  
**Trần Thanh Hoàng**